



Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 4 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC HÀ TĨNH
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán Nước CHXHCN Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ Công ty CP Dược Hà Tĩnh;
- Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và kết quả các kỳ kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2018 và kế hoạch năm 2019 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018:

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai giám sát các mặt hoạt động của Công ty với những nội dung sau:

1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty;
2. Kiểm tra và giám sát việc ban hành, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc;
3. Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính Quý, 6 tháng; thẩm định Báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ;
4. Một số kết quả hoạt động cụ thể của Ban Kiểm soát như sau:
 - Tham dự họp tất cả các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát tham gia ý kiến đóng góp với những nội dung về nâng cao công tác quản lý, chi phí sản xuất kinh doanh, xây dựng một số quy chế nội bộ và một số công tác khác của Công ty;
 - Tham gia lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018;
 - Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;
 - Thực hiện một số nội dung khác theo đề nghị của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra, đánh giá công tác tài chính của 3 Chi nhánh ngoại tỉnh và kiểm kê hàng hóa **tại Công ty, các Chi nhánh nội ngoại tỉnh hàng quý** trong năm 2018.
- Kiểm tra, giám sát công tác sản xuất, chất lượng sản phẩm.
- Kiểm tra, giám sát các vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động như nâng lương định kỳ, trang bị BHLĐ ...; chấp hành nội quy, kỷ luật lao động của CBCNV.

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát luôn nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc cũng như các Bộ phận, Đơn vị trực thuộc để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao.

Chi phí cho hoạt động của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào khác.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT:

1. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban TGD:

- Qua quá trình giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong năm 2018, Ban kiểm soát không thấy điều gì bất thường trong các hoạt động quản trị và điều hành Công ty.

- HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của mình. Các Nghị quyết, quyết định ban hành đúng trình tự và phù hợp với Nghị quyết ĐHĐCĐ, hoàn toàn tuân thủ Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp và quy định pháp luật khác.

1.1. Đánh giá công tác điều hành của HĐQT và Ban TGD:

- Các chỉ tiêu của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 đã thực hiện:

+ Xây dựng nhà văn phòng điều hành của khối kỹ thuật tại Cẩm Vịnh phục vụ cho sản xuất và nghiên cứu.

+ Phát hành 335.000 cổ phiếu ESOP cho các cán bộ lãnh đạo quản lý và một số CBCNV, trả cổ tức 10% bằng cổ phiếu.

+ Đầu tư dây chuyền, máy móc thiết bị tăng năng lực cho sản xuất.

+ Triển khai trồng 11 ha dược liệu.

- Những kết quả đạt được:

+ Sau ĐHĐCĐ năm 2018, Ban điều hành đã được HĐQT bổ nhiệm **thay thế** 01 Phó Tổng Giám đốc giúp Công ty bảo đảm được sự ổn định và phát triển mạng lưới thị trường.

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn ổn định. Doanh thu và giá trị hàng Hadiphar có tăng trưởng.

+ Đầu tư mua đất Cho Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh và Chi nhánh Thanh Hóa để xây dựng kho và văn phòng làm việc.

+ Cải tạo và sửa chữa lại cơ sở vật chất tại Chi nhánh Hà Nội.

+ Kiểm tra xong GMP tại Nhà máy sản xuất thuốc Đông dược.

- + Bảo toàn và phát triển vốn, Công ty làm ăn có lãi, có cổ tức.
- + Người lao động có việc làm và thu nhập ổn định. Các chế độ tiền lương, thưởng, phúc lợi chi trả đầy đủ, đúng thời gian quy định.

1.2. Những tồn tại, hạn chế:

- Tổng doanh thu năm 2018 không đạt so với kế hoạch và năm 2017 nên chỉ tiêu về lợi nhuận giảm.
- Hàng tồn kho cao hơn so với năm 2017.

1.3. Nguyên nhân kết quả đạt được:

- Công ty tuân thủ tốt pháp luật của Nhà nước và của ngành trong quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổng Giám đốc đã điều hành và quản lý tốt. Sắp xếp công tác tổ chức trong sản xuất an toàn.

1.4. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế:

- Tổng doanh thu năm 2018 không đạt do chính sách của Nhà nước thay đổi về công tác đấu thầu Vật tư y tế, một số nhà phân phối rút ra ngoài không còn cung ứng qua Công ty.
- Giá cả nguyên vật liệu tăng cao dẫn đến các chi phí tăng.

2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc:

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp đầy đủ các thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty.
- Các thành viên của Ban Kiểm soát đều được tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, tham gia ý kiến theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.
- Định kỳ, Ban Kiểm soát đều có những báo cáo và kiến nghị bằng văn bản gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc. Những ý kiến của Ban kiểm soát đều được ghi nhận và triển khai thực hiện.

3. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018	So sánh (%)
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	370	337	-8,91
-	Doanh thu hàng Hadiphar	Tỷ đồng	235	252	7
-	Giá trị hàng Hadiphar	Tỷ đồng	155	170	10
2	Giá vốn bán hàng	Tỷ đồng	274	240	-12,36
3	Lợi nhuận gộp	Tỷ đồng	91	89	-2,11
4	Doanh thu hoạt động tài chính	Trđ	111	71	-36,04
5	Chi phí tài chính	Tỷ đồng	6,5	5,3	-17,61

6	Lợi nhuận khác	Trđ	- 395	119	130,13
7	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10,3	9,5	-7,12
8	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8,4	7,9	-5,65
9	Nộp Ngân sách	Tỷ đồng	9,1	9,1	
10	Thu nhập bình quân/ người/tháng	Trđ	7	7	
11	Chi trả cổ tức	%	10	10	
12	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	1.427	1.203	-8,03

- Sau khi HĐQT có kế hoạch điều chỉnh chỉ tiêu của năm 2018 thì tổng doanh thu không đạt so với kế hoạch và giảm 8,91% so với năm 2017, doanh thu hàng Hadiphar tăng trưởng 7% và giá trị hàng Hadiphar tăng trưởng 10% so với năm 2017.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu giảm.

4. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

4.1. Một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính: (ĐVT: trđ)

TT	KHOẢN MỤC	Tại ngày 31/12/2017	Tại ngày 31/12/2018	So sánh (%)
*	Tổng tài sản	228.472	226.717	-0,77
A	Tài sản ngắn hạn	144.593	142.335	-1,56
1	Tiền	7.007	3.768	-46,23
2	Các khoản phải thu	79.496	70.459	-11,37
3	Hàng tồn kho	57.830	66.287	14,62
4	Tài sản ngắn hạn khác	260	1.821	600,38
B	Tài sản dài hạn	83.879	84.381	0,60
1	Nguyên Giá	143.225	146.806	2,50
2	Giá trị khấu hao lũy kế	- 70.098	-83.162	18,64
3	Tài sản cố định vô hình	1.418	1.376	-2,96
4	Tài sản dở dang DH		11.213	
5	Chi phí trả trước DH	9.334	8.148	-12,71
C	Nợ phải trả	145.378	133.104	-8,44
1	Nợ ngắn hạn	115.881	121.289	4,67
2	Nợ dài hạn	29.496	11.815	-59,94
D	Vốn chủ sở hữu	83.094	93.613	12,66
1	Trúo vốn góp CSH	61.438	70.931	15,45
2	Thặng dư vốn cổ phần	2.224	2.224	0

3	Quỹ đầu tư phát triển	10.091	11.591	14,86
4	Lợi nhuận sau thuế chưa p.phối	8.400	7.982	-4,98
5	Nguồn kinh phí, quỹ khác-DPTC	941	885	-5,95
*	Tổng nguồn vốn	228.472	226.717	-0,77

So với đầu năm, **tổng giá trị tài sản** của Công ty giảm 0,77%. Việc theo dõi các chứng từ thanh toán chặt chẽ, khoa học hơn. Công tác theo dõi và thu hồi công nợ sát sao hơn nên công nợ giảm so năm 2017.

Về tài sản: Tài sản ngắn hạn so với đầu năm giảm 1,56%, hàng tồn kho tăng 14,62%, các khoản phải thu giảm 11,37%, tài sản khác tăng 600,38%.

- Tài sản dài hạn so với đầu năm tăng 0,6%

Về nguồn vốn: Nợ phải trả so với đầu năm giảm 8,44%, nhưng nguồn vốn chủ sở hữu so với đầu năm tăng 12,66%. Nguồn vốn chủ sở hữu tăng do phát hành thêm cổ phiếu ESOP, 10% cổ tức năm 2017 bằng cổ phiếu.

Về cân đối tài sản – nguồn vốn: Tính đến thời điểm 31/12/2018, với nguồn vốn chủ sở hữu và nợ dài hạn lớn hơn tài sản dài hạn, Công ty đảm bảo không bị mất cân đối tài chính, đảm bảo cân đối giữa tài sản với nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

4.2. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Các chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,25	1,17
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,75	0,63
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,64	0,59
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,75	1,42
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho:	Lần	4,87	3,88
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ	Lần	1,58	1,45
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,3%	2,4%
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu BQ	%	10,4%	8,97%

Các chỉ tiêu	ĐVT	2017	2018
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản BQ	%	3,63%	3,48%
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/DTT	%	2,93%	2,87%

Đánh giá các chỉ tiêu tài chính của Công ty năm 2018:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty nằm ở mức khá an toàn và đủ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn.

- Hệ số thanh toán nhanh của Công ty thấp hơn năm 2017 nhưng vẫn đảm bảo khả năng trả nợ nhanh cho đối tác khách hàng.

- Hệ số nợ năm 2018 giảm so với năm 2017 là tín hiệu tốt do Công ty thu hồi các khoản công nợ được kịp thời và thanh toán nợ tốt hơn.

- Vòng quay hàng tồn kho của Công ty năm 2018 giảm so với năm 2017 do doanh thu giảm và giá trị hàng tồn kho cao hơn. Nhưng nó vẫn đảm bảo Công ty có khả năng quản trị hàng tồn kho tốt: Công ty bán hàng nhanh và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều.

- Các chỉ tiêu về khả năng sinh lời của Công ty dương trong năm 2018 thể hiện Công ty làm ăn có lãi. LNST/DTT năm 2018 tăng so với năm 2017 thể hiện công việc kinh doanh ngày càng đạt hiệu quả hơn.

5. Các hoạt động khác:

- Các phong trào quần chúng, hoạt động các tổ chức sôi nổi.

- Việc chăm lo đời sống tinh thần cho CBCNV được quan tâm.

- Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện và hỗ trợ về thời gian cũng như kinh phí cho các phong trào của Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên.

- Công tác quản lý lao động nghiêm túc hơn.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019:

- Trong năm 2019, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty, triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong phạm vi nghĩa vụ, quyền hạn quy định.

- Ban kiểm soát sẽ duy trì và tăng cường công tác kiểm soát theo Điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

- Kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường kiểm tra sổ sách kế toán, báo cáo tài chính và thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty.

- Kiểm tra, rà soát lại công nợ của tất cả các khách hàng, tránh tình trạng bị chiếm dụng vốn và công nợ khó đòi.

- Kiểm soát thực hiện chế độ chính sách tiền lương, thưởng cho CBCNV.

- Tăng cường công tác quản lý lao động về việc chấp hành các nội quy, quy chế của Công ty.
- Thực hiện các yêu cầu đột xuất khác của cổ đông.

IV. KIẾN NGHỊ:

1. Đẩy mạnh các biện pháp nhằm hạ giá thành sản xuất, tiết kiệm chi phí quản lý nhằm tăng hiệu quả từ hoạt động sản xuất kinh doanh.
2. Tăng cường công tác quản lý công nợ, giảm nợ phải thu, giảm hàng tồn kho; tiếp tục có các giải pháp hiệu quả hơn nữa để tăng vòng quay vốn lưu động.
3. Đối với 2 Nhà máy sản xuất cần rà soát lại định mức các khoản mục chi phí để nâng cao việc quản lý chi phí và có biện pháp tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh theo kế hoạch đã được giao từ đầu năm.
4. Luôn cải tiến quy trình làm việc phù hợp với hoạt động của Công ty
5. Tăng cường vai trò của bộ phận kiểm soát nội bộ.
6. Giao dịch cổ phiếu HDP trên thị trường chứng khoán còn trầm lắng và giá trị thấp. HĐQT và Ban Tổng Giám đốc cần có những giải pháp để thu hút nhà đầu tư nhằm nâng cao giá trị cổ phiếu, tính thanh khoản tốt để cổ đông thuận lợi khi giao dịch.
7. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các quy trình, quy chế, quy định, văn bản nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tế để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có hiệu quả, thực hiện đúng Điều lệ Công ty và đúng pháp luật.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của Ban Kiểm soát về tình hình và kết quả thực hiện các nhiệm vụ năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm 2019. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- HĐQT, Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Bích Xuân